

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế tiền lương

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN MẠ KẼM CÔNG NGHIỆP VINGAL-VNSTEEL

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp VINGAL-VNSTEEL;

Căn cứ các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương;

Căn cứ vào Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị tại kỳ họp ngày 06 tháng 5 năm 2016;

Căn cứ vào đặc điểm tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế tiền lương của Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp VINGAL-VNSTEEL”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định, Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các phòng, phân xưởng Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Hiệp

QUY CHẾ TIỀN LƯƠNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MẠ KẼM CÔNG NGHIỆP VINGAL - VNSTEEL
(Ban hành kèm theo Quyết định số 099/QĐ-VGL ngày 01/06/2016)

Để tiền lương gắn với kết quả lao động, khuyến khích tăng năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp VINGAL-VNSTEEL ban hành “Quy chế tiền lương của Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp VINGAL-VNSTEEL”

PHẦN I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Căn cứ xây dựng quy chế tiền lương

Bộ luật Lao động nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương.

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp VINGAL-VNSTEEL.

Đặc điểm tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp VINGAL-VNSTEEL.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng để xác định quỹ lương và phân phối tiền lương tại Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp VINGAL-VNSTEEL cho các đối tượng đã ký Hợp đồng lao động với Công ty, tiền lương và thù lao đối với cán bộ quản lý chuyên trách và quản lý không chuyên trách tại Công ty.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau :



a. Công ty : là Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp VINGAL-VNSTEEL.

b. Người lao động : là các đối tượng đã ký Hợp đồng lao động với Công ty.

c. Ban điều hành : là cán bộ quản lý chuyên trách của Công ty.

d. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát : là cán bộ quản lý không chuyên trách của Công ty.

e. CBCNV : là Cán bộ công nhân viên.

Điều 4. Nguyên tắc phân phối và sử dụng quỹ tiền lương.

1. Quy chế tiền lương phải tham khảo ý kiến của Ban chấp hành Công đoàn Công ty trong việc xây dựng, sửa đổi bổ sung, giám sát thực hiện.

2. Quỹ lương chỉ được phân phối sử dụng để trả lương và các khoản có tính chất lương cho CBCNV Công ty. Không sử dụng quỹ lương vào mục đích khác. Tổng quỹ lương chi trả cho CBCNV Công ty không vượt quá quỹ lương Công ty được sử dụng theo quy định.

3. Việc phân phối tiền lương và thu nhập gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và năng suất, chất lượng cũng như hiệu quả công việc của từng CBCNV. Tiêu chí phân phối thu nhập: Chức danh công việc đảm nhiệm, hiệu quả và kết quả sản xuất kinh doanh. Bộ phận/cá nhân làm việc đạt hiệu quả cao sẽ được hưởng mức thu nhập cao và ngược lại.

4. Tốc độ tăng quỹ tiền lương không được lớn hơn tốc độ tăng năng suất lao động.

Điều 5. Phải thu qua lương

1. Công ty phải thu qua lương các khoản BHXH, BHYT, BHTN của người lao động phải đóng để nộp cho cơ quan BHXH theo quy định.

2. Công ty tạm thu qua lương Thuế thu nhập cá nhân của những lao động thuộc diện chịu thuế với tỷ lệ và cách tính theo quy định của Nhà nước ở từng thời điểm. Khoản thuế đã thu sẽ được quyết toán vào cuối năm tài chính, Công ty thực hiện hoàn thuế/truy thu thêm qua lương Thuế thu nhập cá nhân của người lao động theo thông báo của cơ quan thuế.

3. Trường hợp người lao động vi phạm kỷ luật lao động phải đền bù trách nhiệm vật chất, Công ty có quyền thu qua lương khoản bồi thường với tỷ lệ theo quy định của Luật Lao động từng thời kỳ hoặc theo thỏa thuận với người lao động.

Điều 6. Căn cứ Chứng từ thanh toán lương; kỳ hạn trả lương

a. Bảng chấm công của các bộ phận;

b. Kết quả đánh giá thành quả của Cán bộ công nhân viên hàng tháng;

c. Biên bản nghiệm thu sản lượng chất lượng trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

d. Các chứng từ khác (nếu có).

Tiền lương tháng của người lao động được chi trả một hoặc hai lần/tháng (cụ thể theo Thỏa ước lao động tập thể của Công ty), tuy nhiên đảm bảo thời hạn trả lương của tháng trước theo quy định của pháp luật và Thỏa ước lao động của Công ty.





PHẦN II
TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Chương I
TIỀN LƯƠNG VÀ PHỤ CẤP BAN ĐIỀU HÀNH

Điều 7. Mức tiền lương chế độ

Mức tiền lương chế độ của Ban điều hành được xếp lương theo chức danh hiện giữ trong hệ thống thang bảng lương của công ty, mức tiền lương chế độ được làm căn cứ đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và giải quyết các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Nguyên tắc xác định quỹ tiền lương, thù lao

1. Tiền lương đối với Ban điều hành được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát và có khống chế mức hưởng tối đa.

2. Quỹ tiền lương, thù lao của Ban điều hành, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo năm, tách riêng với Quỹ tiền lương của người lao động Công ty.

3. Quỹ tiền lương, quỹ thù lao của Ban điều hành, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được hạch toán vào giá thành và thể hiện thành một mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm.

Điều 9. Xác định Quỹ tiền lương kế hoạch

1. Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành được xác định như sau:

$$V_{\text{khq|BDH}} = \sum_{i=1}^n TL_{\text{cdkh } i} \times 12 \text{ tháng (1)}$$

Trong đó:

- $V_{\text{khq|}}$ là quỹ tiền lương kế hoạch của ban điều hành;
- n là số lượng thành viên của ban điều hành;
- TL_{cdkh} là tiền lương kế hoạch tháng của thành viên thứ i , được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Mức tiền lương kế hoạch tháng để xác định quỹ tiền lương kế hoạch được căn cứ vào mức lương cơ bản theo từng chức danh của Ban điều hành.

Mức lương cơ bản theo từng chức danh của Ban điều hành sẽ do Hội đồng quản trị công ty xem xét báo cáo trình Đại hội cổ đông thường niên hàng năm thông qua.

Quỹ tiền lương kế hoạch được báo cáo trình Đại hội cổ đông thường niên hàng năm của Công ty thông qua.

3. Lập kế hoạch sử dụng quỹ tiền lương:

Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành được sử dụng như sau:

Uae

Uae

